

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2017/QĐST-HNGĐ

S, ngày 20 tháng 02 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2017, giữa:

a). Nguyên đơn: **Bà Đặng Thị P**, sinh năm: **1990**.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

b). Bị đơn: **Ông Phạm Ngọc D**, sinh năm: **1981**.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; các Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Bà: Đặng Thị P, sinh năm: **1990**. Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông: Phạm Ngọc D, sinh năm: **1981**. Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Đặng Thị P và ông Phạm Ngọc D thuận tình ly hôn với nhau.

- **Về con chung:** Ông Phạm Ngọc D nhận nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phạm Ngọc Hòa B, sinh ngày: 14/12/2010. Bà Đặng Thị P chưa cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn vợ chồng vẫn có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi con chưa thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Bà Đặng Thị P và ông Phạm Ngọc D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Án phí Hôn nhân-Gia đình: Bà Đặng Thị P tự nguyện nộp đủ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí **300.000đ** (Ba trăm nghìn đồng) chị P đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: **AA/011647** ngày **19/01/2017** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S. Chị P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân huyện;
- Chi cục THA Dân sự huyện;
- UBND nơi cư trú của đ sự;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Thi Thơ